

Bản án số: 608/2022/HS-PT

Ngày: 26/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP H N**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ng Th Nh

Các Thẩm phán: Ông Tr N H

Ông Ng Đ Ph

Thư ký phiên tòa: Ông D T D - Thư ký Tòa án nhân dân TP H N

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H N tham gia phiên tòa: Ông
L M H - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP H N, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 428/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Ng T L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2022/HSST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Đ Đ, TP H N.

Bị cáo có kháng cáo:

Ng T L, sinh năm 1979; giới tính: nam; ĐKHKTT: số 24 ngõ 65 đường Kh Đ, phường Th Đ, quận Th X, TP H N; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng Đ Thg và bà L Th Th, đã ly hôn vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú và bị cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: chị M D L1, sinh năm 1980; nơi cư trú: số 35 H B M, phường Tr Ph, quận Đ Đ, TP H N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/11/2021, chị M D L1 cùng anh Ng V Ln hẹn nhau tại quán cà phê C X (địa chỉ B3 ngõ 61/34 HC, phường Ô C D, quận Đ Đ, TP H N) để thanh toán tiền vật liệu xây dựng, chị L1 mang theo khoảng 125.000.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 37 phút cùng ngày, sau khi chị

L1 thanh toán tiền cho anh Ln và thanh toán cho quán cà phê, chị L1 đi vào nhà vệ sinh tầng 1 của quán, khi vào nhà vệ sinh chị L1 mang theo 01 chiếc ví màu đen kích thước khoảng 20x25cm bên trong có số tiền còn lại. Sau khi đi vệ sinh, chị L1 để quên chiếc ví trên bồn rửa tay và ra ngoài tiếp tục ngồi nói chuyện với anh Ln. Khoảng 08 phút sau, chị L1 nhớ ra là quên ví trong nhà vệ sinh nên đi vào tìm thì phát hiện bị mất toàn bộ tiền trong ví, chị L1 cùng chị Ng Th K Th (chủ quán cà phê C X) kiểm tra camera của quán thì thấy Ng T L (là khách thường xuyên đến quán) đi vào nhà vệ sinh ngay sau khi chị L1 đi ra. Chị Thanh đã gọi điện cho Ng T L để hỏi về số tiền trong chiếc ví của chị L1, Ng T L khẳng định không lấy tiền nên chị L1 đã đến Cơ quan Công an trình báo nội dung sự việc.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Ng T L đến Công an phường Ô Chợ Dừa đầu thú và giao nộp số tiền 104.000.000 đồng gồm 208 tờ mệnh giá 500.000 đồng.

Ng T L khai: Khoảng 08 giờ ngày 12/11/2021, Ng T L đến quán cà phê C X ngồi uống nước một mình. Đến khoảng 10 giờ 41 phút cùng ngày, L1 thanh toán tiền và đi vào nhà vệ sinh tại tầng của quán cà phê, tại đây L1 thấy một chiếc ví màu đen ở trên bồn rửa tay, L1 mở ví kiểm tra thấy bên trong có 02 cọc tiền và một số tờ riêng lẻ toàn bộ mệnh giá 500.000 đồng, L1 lấy toàn bộ số tiền trong ví cất giấu vào túi quần bên phải của mình rồi để túi xách về vị trí cũ và đi về nhà.

Chị L1 đã nhận lại toàn bộ số tiền và không yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị M D L1 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2022/HSST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Đ Đ, TP H N đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ng T L 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/5/2022, Ng T L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

- Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H N:

Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận về mặt hình thức.

Bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Đ Đ quy kết phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ được thu thập trong vụ án. Vì vậy, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất cơ hội, bột phát, ngay sau khi phạm tội tự giác đầu thú, tự nguyện nộp lại số tiền đã chiếm đoạt và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đánh giá tổng thể tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt 30 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc.

Mặt khác, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy việc cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cũng như thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối cải.

[3] Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ng T L 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Th Đ, quận T X, TP H N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. HN;
- VKSND quận Đ Đ;
- Công an quận Đ Đ;
- TAND quận Đ Đ;
- Chi cục THADS quận Đ Đ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ng Th Nh